

MÔ HÌNH Z-SCORE (ALTMAN)

Mô hình hệ số Z-Score của Altman (1968) được tính toán dựa trên 5 biến, là kết hợp trọng số của các chỉ tiêu tài chính để đánh giá rủi ro phá sản của doanh nghiệp.

Ngày	4,400 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.3%	-5.6%	-5.0%

Hệ số nguy cơ phá sản	1.01
Z - score (sản xuất)	(B2)
2023	Nguy hiểm

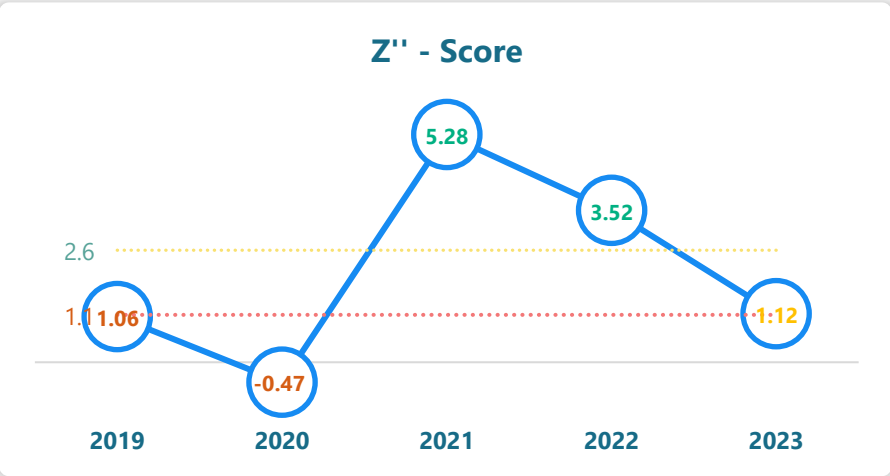
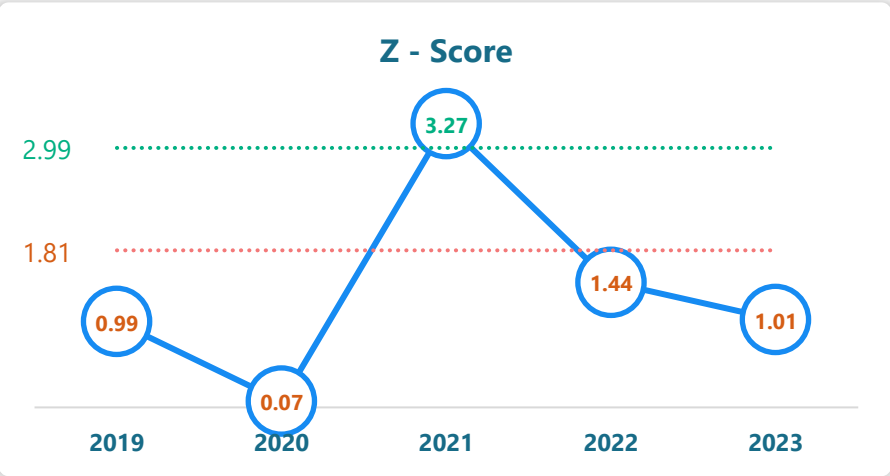
Hệ số nguy cơ phá sản	1.12
Z'' - score (phi sản xuất)	(Ba1)
2023	Cảnh báo

DT thuần	2023	YoY
	47.3	▲ 21.6
	tỷ VNĐ	▲ 84.5%

LN sau thuế	2023	YoY
	3.80	▼ 39.5
	tỷ VNĐ	▼ 91.2%

ROE	2023	+/- YoY
	0.4%	▼ 4.5%

ROA	2023	+/- YoY
	0.3%	▼ 3.5%



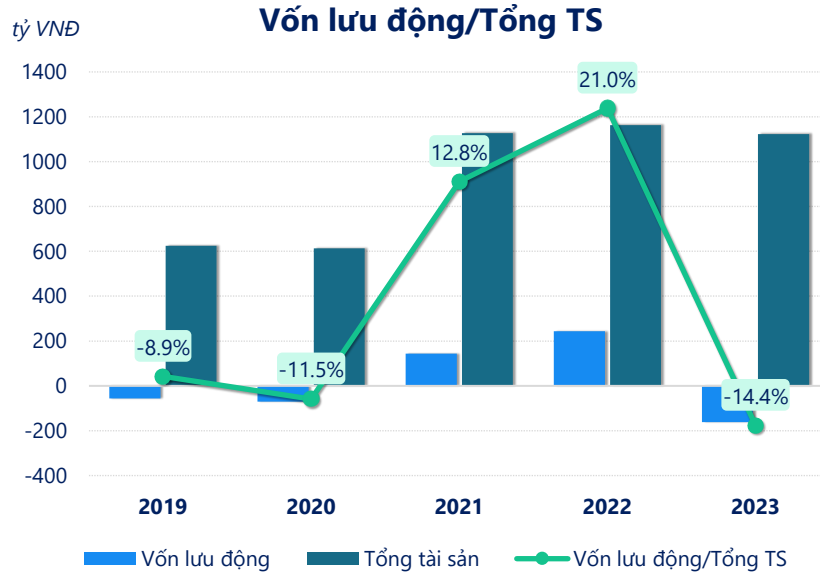
Xét với doanh nghiệp sản xuất: Với **Z-Score** là **1.01 < 1.81**, cho thấy **DAH** nằm trong vùng nguy hiểm, có nguy cơ phá sản cao và không ổn định về tình hình tài chính.

Xét với doanh nghiệp phi sản xuất: Với **Z''-Score** là **1.12** cao hơn 1.1 và thấp hơn 2.6, cho thấy DAH có dấu hiệu của tình trạng tài chính không ổn định, có mức độ rủi ro phá sản tương đối cao.

Kết quả kinh doanh **DAH** năm **2023**, doanh thu thuần **tăng mạnh 84.5%** đạt **47.35** tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 91.2%** chỉ còn **3.80** tỷ đồng.

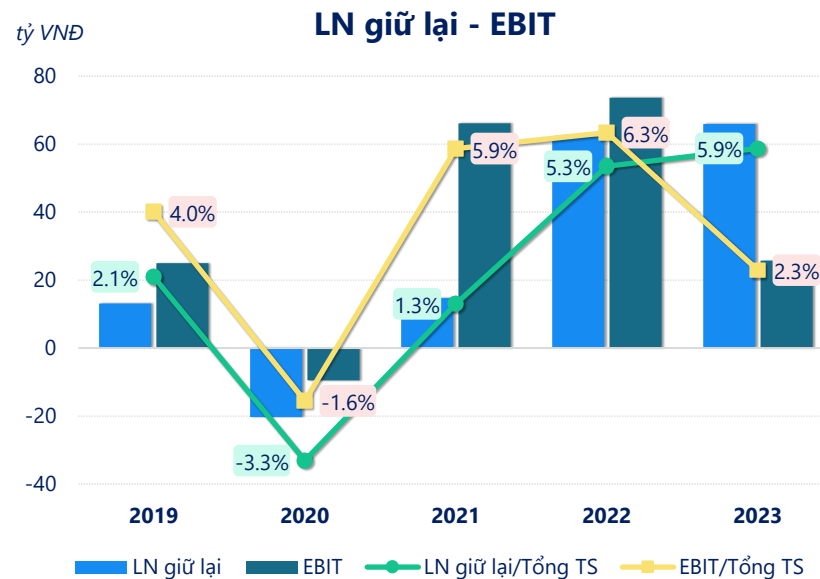
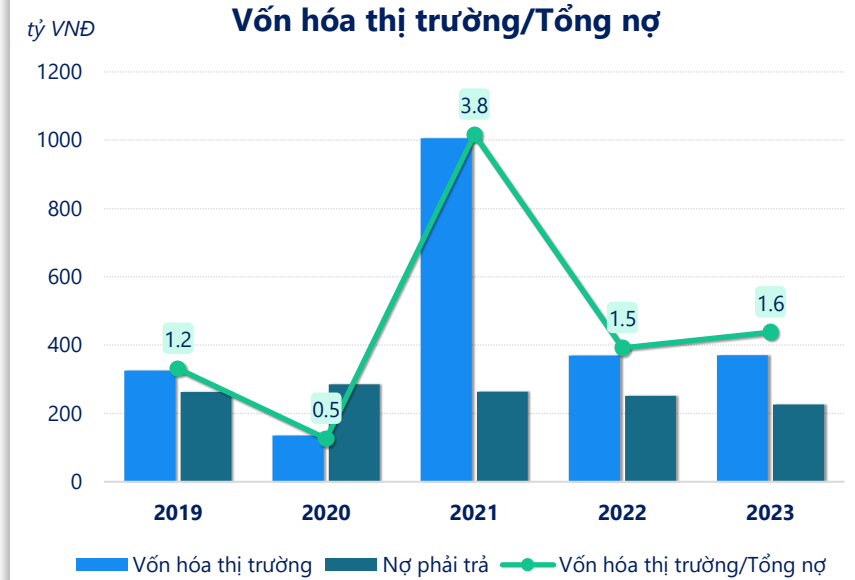
Kết quả kinh doanh chưa được cải thiện, với sự sụt giảm của lợi nhuận sau thuế. Với **ROE** bằng **0.41%** cho thấy công ty cần cải thiện hiệu quả hoạt động và quản lý tài chính hiệu quả.

CTCP Tập đoàn Khách sạn Đông Á (HSX: DAH)

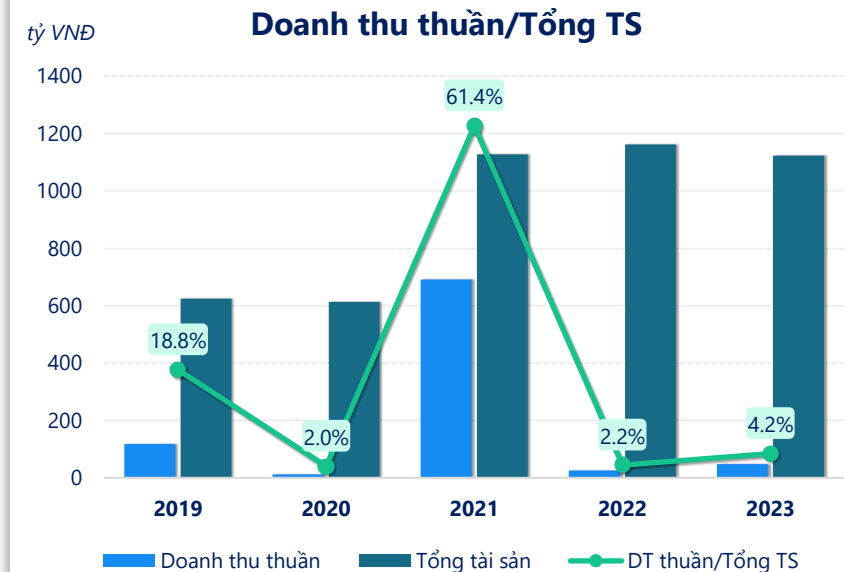


Vốn lưu động < 0 và **giảm** so với năm trước là một dấu hiệu đáng lo ngại về thanh khoản và tài chính của công ty. Có thể công ty đang gặp phải tình hình tài chính không ổn định. Công ty cần có sự quản lý tài chính hiệu quả, tái cấu trúc và tăng cường vốn lưu động.

Vốn hóa thị trường/ tổng nợ = 1.64, cho thấy công ty có khả năng tạo ra giá trị cho cổ đông vượt qua nợ phải trả. Sự tăng tương tỷ lệ này cũng phản ánh sự tin tưởng của thị trường và nhà đầu tư vào triển vọng tương lai của công ty.



Tóm lại, tùy thuộc loại hình doanh nghiệp sản xuất hoặc phi sản xuất để sử dụng mô hình Z-Score hoặc Z"-Score. Trong đó phải phân tích từng chỉ tiêu của mô hình để có cái nhìn tổng quan về sức khỏe tài chính của một doanh nghiệp. Qua đó đánh giá khả năng trả nợ và phá sản của doanh nghiệp đó.



CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2023	Tại ngày 31/12/2022	Thay đổi
Tổng tài sản	1,139	1,162	-2.0%
Tài sản ngắn hạn	36.9	278	-86.8%
Tiền và tương đương tiền	4.53	1.81	150%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	18.3	263	-93.0%
Hàng tồn kho	2.39	1.27	88.2%
Tài sản ngắn hạn khác	11.7	12.7	-8.3%
Tài sản dài hạn	1,102	884	24.7%
Phải thu dài hạn	39.9	0	
Tài sản cố định	711	731	-2.7%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	12.0	0.16	7583%
Đầu tư tài chính dài hạn	155	116	33.5%
Tài sản dài hạn khác	29.8	36.6	-18.5%
Lợi thế thương mại	155	0	
Nợ phải trả	226	251	-10.2%
Nợ ngắn hạn	47.8	34.9	37.2%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	17.8	4.00	344%
Phải trả người bán ngắn hạn	0.69	14.4	-95.2%
Nợ dài hạn	178	216	-17.8%
Vay và nợ thuê dài hạn	162	185	-12.5%
Nguồn vốn chủ sở hữu	913	911	0.3%
Vốn chủ sở hữu	913	911	0.3%
Vốn điều lệ	842	842	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	117	12.3	692	25.7	47.3
Giá vốn hàng bán	103	33.6	621	25.4	41.7
Lợi nhuận gộp	14.4	-21.3	70.5	0.24	5.61
Doanh thu HĐTC	0.00	10.0	0.92	55.0	23.1
Chi phí TC	23.5	21.7	19.5	-0.94	21.0
Chi phí lãi vay	23.4	21.7	19.5	19.4	21.0
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0.29	0	0	1.00	0.07
Chi phí QLDN	3.90	2.39	0.99	0.86	2.86
LN thuần từ HĐKD	-13.3	-35.4	50.9	54.3	4.74
Lợi nhuận khác	14.8	4.12	-4.29	-0.09	0.01
LN trước thuế	1.59	-31.3	46.7	54.3	4.75
Lợi nhuận sau thuế	0.61	-33.1	35.0	43.3	3.80
LNST của CĐ cty mẹ	0.61	-33.1	35.0	43.3	3.80

Lưu chuyển tiền tệ (tỷ VNĐ)	2019	2020	2021	2022	2023
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	12.7	-0.76	-106	-23.4	136
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	76.9	-21.7	-347	38.9	-121
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-89.5	20.9	458	-19.6	-13.7
Tiền đầu kỳ	3.71	3.76	2.20	5.85	1.81
Lưu chuyển tiền thuần	0.05	-1.56	4.86	-4.03	1.61
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	3.76	2.20	7.06	1.81	3.42